

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp
phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Nghệ An**

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2743/TTr-STP ngày 05/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3670/QĐ-HĐPH ngày 07 tháng 10 năm 2021 về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; thành viên Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục PBGDPL&TGPL, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TTr UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H)

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Bùi Thanh An**

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Nghệ An
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4497/QĐ-HĐPH ngày 22 tháng 12 năm 2025
của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, phân công trách nhiệm các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (sau đây gọi chung là Hội đồng), mối quan hệ công tác, hoạt động của Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng và một số biện pháp bảo đảm hoạt động của Hội đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng (sau đây gọi chung là thành viên Hội đồng); Cơ quan Thường trực Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể dưới sự chỉ đạo toàn diện của Chủ tịch Hội đồng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Hội đồng và yêu cầu phối hợp chặt chẽ trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và tại Quy chế này.

2. Việc phân công trách nhiệm, nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, đúng quy định của pháp luật và Quy chế này, phù hợp với phạm vi quản lý của thành viên Hội đồng.

3. Hội đồng hoạt động thông qua các phiên họp, đoàn kiểm tra, thông tin, báo cáo và lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

5. Các thành viên Hội đồng có thể huy động đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức mình quản lý hoặc nguồn nhân lực hợp pháp khác để tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.

CHƯƠNG II PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Hội đồng và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi là Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg) sau đây:

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

b) Ban hành danh sách thành viên Hội đồng; kiện toàn hoặc phân công Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng kiện toàn thành viên Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

c) Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

d) Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng

2. Thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra của Hội đồng theo kế hoạch hoặc đột xuất để kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục những bất cập trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

3. Yêu cầu các thành viên Hội đồng; các cơ quan, tổ chức ở tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các phường, xã (sau đây gọi là Hội đồng cấp xã); các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện báo cáo, thông tin về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi cần thiết.

4. Căn cứ đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng và ý kiến các cơ quan có thẩm quyền, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; phê bình, yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tập thể, cá nhân có sai phạm trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực – Giám đốc Sở Tư pháp

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng xử lý và báo cáo Chủ tịch Hội đồng các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng, các công việc được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg như sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; quyết định kiện toàn thành viên Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng;

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa,

hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

đ) Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết;

e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 7 của Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg về Ủy viên Hội đồng và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Triệu tập, điều hành phiên họp Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc được ủy quyền.

3. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng ban hành hoặc trực tiếp ban hành Quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất của Hội đồng.

4. Chủ trì tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức ở tỉnh, giữa tỉnh và địa phương trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

5. Quyết định việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác phục vụ hoạt động của Hội đồng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Các Phó Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg như sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, ủy quyền;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 7 của Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg về Ủy viên Hội đồng và nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg như sau:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các Điều 3, 4, 5 và khoản 1 Điều 6 của Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho

doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

d) Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

đ) Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo công tác phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng trong việc chuẩn bị tổ chức các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các tổ chức thành viên của Mặt trận; tổ chức giám sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và huy động các tổ chức đoàn thể xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của các Ủy viên Hội đồng

1. Các Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg như sau:

a) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

b) Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

c) Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

trong ngành, lĩnh vực phụ trách; Kịp thời báo cáo Cơ quan Thường trực Hội đồng khi có sự thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

2. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, cập nhật thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trên Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch hoạt động hằng năm của Hội đồng.

CHƯƠNG III QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ công tác giữa các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng phù hợp với trách nhiệm của từng thành viên.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thực hiện các hoạt động được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; đôn đốc, phối hợp với các thành viên Hội đồng trong giải quyết các công việc được phân công; chịu trách nhiệm báo cáo, thông tin kịp thời và chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo tiến độ triển khai các công việc được phân công cho các thành viên Hội đồng.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về chất lượng và tiến độ giải quyết công việc được phân công; chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, báo cáo và thông tin kịp thời về việc giải quyết các công việc được phân công, tình hình công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, tổ chức nơi công tác tới Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

Điều 8. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu giúp Hội đồng, trực tiếp là Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng trong thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các Điều 3, 4, 5 và khoản 1 Điều 6 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng làm đầu mối phối hợp giữa các thành viên Hội đồng; đảm bảo sự phối hợp, trao đổi thông tin giữa các thành viên Hội đồng và giữa thành viên Hội đồng với Cơ quan Thường trực của Hội đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với các cơ quan, tổ chức ở tỉnh và Hội đồng cấp xã

1. Hội đồng hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức ở tỉnh, Hội đồng cấp xã về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và hoạt động của Hội đồng thuộc cơ quan, tổ chức, địa phương.

2. Các cơ quan, tổ chức ở tỉnh và Hội đồng cấp xã định kỳ báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và hoạt động với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh theo quy định tại Điều 11 và Điều 13 của Quy chế này.

3. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tạo điều kiện cho thành viên Hội đồng là đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Hội đồng theo chương trình, kế hoạch hoạt động và phân công của Hội đồng.

4. Thành viên Hội đồng báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng với cơ quan, tổ chức nơi công tác; tham mưu, xin ý kiến của cơ quan, tổ chức nơi công tác về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng.

5. Các cơ quan, tổ chức ở tỉnh không có đại diện tham gia Hội đồng cử đại diện tham gia các hoạt động của Hội đồng khi được mời.

CHƯƠNG IV HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Chế độ họp

1. Hội đồng tổ chức họp định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng khi được ủy quyền. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng hoặc các Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập một số thành viên Hội đồng họp để giải quyết công việc của Hội đồng.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng đề xuất Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian và hình thức tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

3. Thành viên Hội đồng phối hợp chuẩn bị nội dung họp khi có đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng và tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng khi được ủy quyền bằng văn bản; đồng thời gửi ý kiến tham gia bằng văn bản về các nội dung cần có ý kiến của thành viên Hội đồng cho Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp trước khi tổ chức Phiên họp của Hội đồng.

4. Kết luận phiên họp được thông báo tới các thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

Điều 11. Chế độ kiểm tra của Hội đồng

1. Căn cứ vào kế hoạch hoạt động năm, Hội đồng tổ chức các Đoàn kiểm tra về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại các cơ quan, tổ chức ở tỉnh và địa phương.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia hoặc cử cán bộ tham gia các Đoàn kiểm tra theo kế hoạch. Thành viên Hội đồng có thể tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gắn với kiểm tra tình hình thực hiện công tác trong lĩnh vực được giao quản lý hoặc được phân công.

3. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra theo thời gian Đoàn kiểm tra yêu cầu; chuẩn bị nội dung kiểm tra; sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ làm việc với Đoàn kiểm tra và phục vụ kiểm tra theo kế hoạch.

4. Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm làm đầu mối tổ chức các Đoàn kiểm tra; phân công việc chuẩn bị nội dung, chương trình, việc xây dựng dự thảo báo cáo kết quả, kết luận kiểm tra; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ kiểm tra và bố trí kinh phí hỗ trợ cho các Đoàn kiểm tra; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng kết quả kiểm tra và các vấn đề phát sinh (nếu có).

5. Báo cáo kiểm tra và kết luận kiểm tra được gửi cho Cơ quan Thường trực Hội đồng chậm nhất là 07 ngày làm việc, kể từ khi kết thúc hoạt động kiểm tra.

Điều 12. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng gửi dự thảo văn bản liên quan đến hoạt động của Hội đồng để lấy ý kiến thành viên Hội đồng trong thời gian chưa tổ chức phiên họp toàn thể hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng.

2. Khi được yêu cầu tham gia ý kiến bằng văn bản, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu và gửi ý kiến đến Cơ quan thường trực Hội đồng đúng thời gian quy định.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo và sử dụng con dấu

1. Định kỳ 06 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình hoạt động của Hội đồng, kết quả phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và đề xuất, kiến nghị về công tác này của các cơ quan, tổ chức ở tỉnh, địa phương.

2. Định kỳ 06 tháng, năm, Hội đồng thông tin cho các thành viên Hội đồng về kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp.

3. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức ở cấp tỉnh (nơi thành lập Hội đồng) gửi báo cáo về kết quả hoạt động của Hội đồng

thuộc cơ quan, tổ chức mình; các cơ quan, tổ chức ở cấp tỉnh (nơi không thành lập Hội đồng) gửi báo cáo về kết quả triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan cho Sở Tư pháp, Cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp. Nội dung báo cáo được lồng ghép trong báo cáo định kỳ về kết quả công tác tư pháp theo quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

4. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

Điều 14. Công tác thi đua, khen thưởng

Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp với các thành viên Hội đồng trong việc đề xuất khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng do ngân sách nhà nước cân đối bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Tư pháp và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Các thành viên Hội đồng, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp xã có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo với Chủ tịch Hội đồng hoặc Cơ quan thường trực Hội đồng (Sở Tư pháp) để tổng hợp trình Hội đồng phối hợp xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

